

|                                 |                                                                                                                                       |                                                                   |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| SỞ NÔNG NGHIỆP<br>VÀ MÔI TRƯỜNG | <b>QUY TRÌNH</b><br><b>Chứng nhận chủng loại gạo thơm</b><br><b>xuất khẩu được hưởng miễn thuế</b><br><b>nhập khẩu theo hạn ngạch</b> | Mã hiệu: QT-05/TT<br>Lần ban hành: 01<br>Ngày ban hành: 29/5/2026 |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| Trách nhiệm | Soạn thảo                                                                           | Xem xét                                                                                                                                                                    | Phê duyệt                                                                                                                                                                      |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Họ tên      | Phan Thanh Trúc                                                                     | Phạm Thị Minh Hiếu                                                                                                                                                         | Ngô Thái Chân                                                                                                                                                                  |
| Chữ ký      |  | <br> | <br> |
| Chức vụ     | Chuyên viên                                                                         | Chi cục Trưởng Chi cục Trồng trọt và BVTV                                                                                                                                  | Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                          |

|                                 |                                                                                                                                       |                                                                   |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| SỞ NÔNG NGHIỆP<br>VÀ MÔI TRƯỜNG | <b>QUY TRÌNH</b><br><b>Chứng nhận chủng loại gạo thơm</b><br><b>xuất khẩu được hưởng miễn thuế</b><br><b>nhập khẩu theo hạn ngạch</b> | Mã hiệu: QT-05/TT<br>Lần ban hành: 01<br>Ngày ban hành: 29/5/2026 |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

| Yêu cầu<br>sửa đổi/<br>bổ sung | Trang / Phần<br>liên quan việc<br>sửa đổi | Mô tả nội dung sửa đổi | Lần sửa đổi | Ngày sửa đổi |
|--------------------------------|-------------------------------------------|------------------------|-------------|--------------|
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |
|                                |                                           |                        |             |              |

|                                 |                                                                                                                                                                                              |                                                                            |
|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| SỞ NÔNG NGHIỆP<br>VÀ MÔI TRƯỜNG | <p style="text-align: center;"><b>QUY TRÌNH</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Chứng nhận chủng loại gạo thơm<br/>xuất khẩu được hưởng miễn thuế<br/>nhập khẩu theo hạn ngạch</b></p> | <p>Mã hiệu: QT-05/TT<br/>Lần ban hành: 01<br/>Ngày ban hành: 29/5/2026</p> |
|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy định thành phần hồ sơ, lệ phí (nếu có), trình tự, cách thức và thời gian giải quyết hồ sơ hành chính của cơ quan theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

## 2. PHẠM VI

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện dịch vụ hành chính công phù hợp với thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính địa phương.

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND : Ủy ban nhân dân
- NNMT : Nông nghiệp và Môi trường
- TTHC : Thủ tục hành chính
- QT : Quy trình
- TT : Thủ tục
- ISO : Hệ thống quản lý chất lượng – TCVN ISO 9001:2015
- HS : Hồ sơ
- CCTTBVTV : Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

|                                         |                                                                                                                                       |                                                                   |
|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| <b>SỞ NÔNG NGHIỆP<br/>VÀ MÔI TRƯỜNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b><br><b>Chứng nhận chủng loại gạo thơm</b><br><b>xuất khẩu được hưởng miễn thuế</b><br><b>nhập khẩu theo hạn ngạch</b> | Mã hiệu: QT-05/TT<br>Lần ban hành: 01<br>Ngày ban hành: 29/5/2026 |
|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                  |                |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| <b>5.1</b> | <b>Cơ sở pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                  |                |
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu;</li> <li>- Nghị định số 11/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu để hướng dẫn thực hiện việc chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu và Liên hiệp Vương Quốc Anh và Bắc Ai-len;</li> <li>- Điều 17 Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;</li> </ul> <p>Mục B.I Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</li> <li>- Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul> |                  |                |
| <b>5.2</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
|            | a) Đơn đề nghị chứng nhận chủng loại gạo thơm theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 33/2026/NĐ-CP;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | x                |                |
|            | b) Mẫu Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm được kê khai đầy đủ thông tin từ mục 1 đến mục 9 theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 103/2020/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang EU hoặc Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 11/2022/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang UK;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | x                |                |
|            | c) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Biên bản kiểm tra lô ruộng lúa thơm theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 103/2020/NĐ-CP;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | x                |                |
|            | d) Văn bản thỏa thuận chuyển giao Biên bản kiểm tra lô ruộng lúa thơm trong trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị chứng nhận chủng loại gạo thơm không đứng tên trong Biên bản kiểm tra lô ruộng lúa thơm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | x                |                |
| <b>5.3</b> | <b>Số lượng hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                  |                |

|                                 |                                                                                                                                       |                                                                   |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| SỞ NÔNG NGHIỆP<br>VÀ MÔI TRƯỜNG | <b>QUY TRÌNH</b><br><b>Chứng nhận chủng loại gạo thơm</b><br><b>xuất khẩu được hưởng miễn thuế</b><br><b>nhập khẩu theo hạn ngạch</b> | Mã hiệu: QT-05/TT<br>Lần ban hành: 01<br>Ngày ban hành: 29/5/2026 |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|

|     | 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.4 | <b>Thời gian xử lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |
|     | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                                                                                                                                                                                                           |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |
| 5.5 | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                         |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |
|     | - Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/xã, phường hoặc trực tuyến thông qua hệ thống dịch vụ công.<br>- Trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/xã, phường. |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |
| 5.6 | <b>Phí, lệ phí:</b> Không                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |
| 5.7 | <b>Quy trình xử lý công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                            |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |
| TT  | Trình tự                                                                                                                                                                                                                                                                    | Trách nhiệm                                             | Thời gian                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Biểu mẫu/<br>Kết quả                                                                                       |
| B1  | Tiếp nhận hồ sơ, lập biên nhận hoặc phiếu hẹn.                                                                                                                                                                                                                              | Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, xã, phường | 0.25 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Giấy biên nhận /Phiếu hẹn                                                                                  |
| B2  | Kiểm tra/thẩm định hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                    | Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật                   | 03 ngày<br>- <b>B2.1. (0.5 ngày)</b><br>Lãnh đạo CCTT&BVTV tiếp nhận và chuyển Chuyên viên<br>- <b>B2.2. (02 ngày)</b><br>Chuyên viên thẩm định/giải quyết hồ sơ rà soát nội dung đăng ký:<br>* <b>Trường hợp đạt:</b> dự thảo quyết định cấp Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm;<br>* <b>Trường hợp không đạt:</b> dự thảo văn bản trả lại hồ sơ ghi rõ lý do.<br>- <b>B2.3: (0.5 ngày).</b><br>Lãnh đạo Chi cục TT&BVTV ký tắt kết quả chuyển Giám đốc Sở | Dự thảo quyết định cấp Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm /Văn bản không chứng nhận trong đó nêu rõ lý do |

|                                         |                                                                                                                                       |                                                                   |
|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| <b>SỞ NÔNG NGHIỆP<br/>VÀ MÔI TRƯỜNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b><br><b>Chứng nhận chủng loại gạo thơm</b><br><b>xuất khẩu được hưởng miễn thuế</b><br><b>nhập khẩu theo hạn ngạch</b> | Mã hiệu: QT-05/TT<br>Lần ban hành: 01<br>Ngày ban hành: 29/5/2026 |
|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|

|    |                                                 |                                                         |                                 |                                                                                       |
|----|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| B3 | Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Giám đốc Sở NN&MT                                       | 1.5 ngày                        | Theo B2                                                                               |
| B4 | Đóng dấu phát hành                              | Văn thư                                                 | 0.25 ngày                       | B3                                                                                    |
| B5 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính       | Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, xã, phường | Không tính thời gian giải quyết | Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm /Thông báo không chứng nhận trong đó nêu rõ lý do |

## 6. BIỂU MẪU

- Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ hoặc sổ giao nhận hoặc phiếu hẹn;
- Đơn đề nghị chứng nhận chủng loại gạo thơm theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 33/2026/NĐ-CP;
- Mẫu Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm được kê khai đầy đủ thông tin từ mục 1 đến mục 9 theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 103/2020/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang EU hoặc Phụ lục VIa ban hành kèm theo Nghị định số 11/2022/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang UK;
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Biên bản kiểm tra lô ruộng lúa thơm theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 103/2020/NĐ-CP;
- Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 103/2020/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang EU hoặc Phụ lục VIa ban hành kèm theo Nghị định số 11/2022/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang UK.

## 7. HỒ SƠ LƯU

| Stt | Tên hồ sơ                                                                                                                                             | Nơi lưu                               | Thời gian lưu |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------|
| 1   | Biên nhận hồ sơ/sổ giao nhận/phiếu hẹn                                                                                                                | Bộ phận một cửa                       | 01 năm        |
| 2   | Bộ hồ sơ theo mục 5.2                                                                                                                                 | Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Lâu dài       |
| 3   | Kết quả giải quyết hồ sơ: Giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm (quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 103/2020/NĐ-CP đối với gạo thơm | Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Lâu dài       |

|                                         |                                                                                                                                       |                                                                   |
|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| <b>SỞ NÔNG NGHIỆP<br/>VÀ MÔI TRƯỜNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b><br><b>Chứng nhận chủng loại gạo thơm</b><br><b>xuất khẩu được hưởng miễn thuế</b><br><b>nhập khẩu theo hạn ngạch</b> | Mã hiệu: QT-05/TT<br>Lần ban hành: 01<br>Ngày ban hành: 29/5/2026 |
|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|

|  |                                                                                                                                                                                               |  |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | xuất khẩu sang EU hoặc Phụ lục VIa ban hành kèm theo Nghị định số 11/2022/NĐ-CP đối với gạo thơm xuất khẩu sang UK)<br>- Các văn bản khác phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có) |  |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|